

Số: 448/KH-UBND

An Giang, ngày 19 tháng 7 năm 2019

KẾ HOẠCH

Đảm bảo an toàn thông tin trong hoạt động cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2019-2020

I. Căn cứ pháp lý

Luật an toàn thông tin mạng ngày 19 tháng 11 năm 2015;

Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;

Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 17 tháng 6 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác đảm bảo an ninh và an toàn thông tin mạng trong tình hình mới;

Quyết định số 898/QĐ-TTg ngày 27 tháng 5 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2016 - 2020;

Thông tư số 20/2017/TT-BTTTT ngày 12 tháng 9 năm 2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc quy định về điều phối, ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng trên toàn quốc;

Quyết định số 05/2017/QĐ-TTg ngày 16 tháng 3 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy định về hệ thống phương án ứng cứu khẩn cấp bảo đảm an toàn thông tin mạng quốc gia;

Quyết định số 1622/QĐ-TTg ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt đề án đẩy mạnh hoạt động của mạng lưới ứng cứu sự cố, tăng cường năng lực cho các cán bộ, bộ phận chuyên trách ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng trên toàn quốc đến 2020, định hướng đến 2025;

Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 7 tháng 6 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh mạng nhằm cải thiện chỉ số xếp hạng của Việt Nam;

Quyết định số 67/2017/QĐ-UBND ngày 04 tháng 10 năm 2017 của UBND tỉnh An Giang về việc Ban hành Quy chế bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh An Giang;

II. Mục tiêu

1. Đảm bảo các cơ quan nhà nước được áp dụng phương án an toàn thông tin phù hợp, có khả năng thích ứng một cách chủ động, linh hoạt và giảm thiểu các

nguy cơ, đe dọa mất an toàn thông tin trên mạng; sẵn sàng các giải pháp phòng ngừa và ứng phó khi có sự cố về an toàn thông tin mạng.

2. Đào tạo, huấn luyện, diễn tập, phát triển nguồn nhân lực, chú trọng đào tạo nhân lực chất lượng cao về an toàn thông tin. Nâng cao năng lực chuyên môn về an toàn, an ninh thông tin cho cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin trong toàn tỉnh. Tăng cường năng lực và tổ chức hoạt động cho Đội ứng cứu sự cố mạng, máy tính của tỉnh.

3. Tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức và trách nhiệm, tạo sự chuyển biến sâu sắc trong nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về tầm quan trọng của công tác đảm bảo an toàn thông tin mạng.

III. Nội dung

1. Đảm bảo an toàn thông tin cho hệ thống thông tin tỉnh theo cấp độ III

- Thực hiện rà soát hệ thống, trang thiết bị của Trung tâm dữ liệu tỉnh, từng bước đầu tư, trang bị đáp ứng theo yêu cầu của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ và Thông tư số 03/2017/TT-BTTTT ngày 24 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

- Ban hành quyết định đảm bảo an toàn thông tin cho hệ thống tỉnh theo cấp độ III; triển khai thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên đảm bảo an toàn hệ thống thông tin của tỉnh theo quy định tương ứng với Cấp độ III.

2. Kiện toàn Đội ứng cứu an toàn an toàn thông tin máy tính

- Kiện toàn nhân sự và điều chỉnh tên Đội ứng cứu an toàn thông tin máy tính đáp ứng theo yêu cầu Quyết định số 05/2017/QĐ-TTg.

- Ban hành thay thế Quy chế hoạt động của Đội ứng cứu an toàn máy tính phù hợp với thành viên Đội và tình hình mới.

- Nâng cao năng lực, cơ sở vật chất cho đơn vị chuyên trách an toàn thông tin của tỉnh; đầu tư trang bị các thiết bị chuyên dùng cho Đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin của tỉnh, bảo đảm đủ điều kiện tác nghiệp trong các trường hợp khẩn cấp mất an toàn thông tin.

3. Xây dựng Đề án nâng cao năng lực đảm bảo an toàn thông tin của tỉnh giai đoạn 2019-2025

- Xây dựng Đề án nâng cao năng lực đảm bảo an toàn an thông tin trên địa bàn tỉnh, nhằm đảm bảo xây dựng lực lượng nhân lực chất lượng cao về an toàn thông tin bao gồm chuyên trách và bán chuyên trách phù hợp với yêu cầu thực tế.

- Tổ chức thực hiện chương trình đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ thực hiện nhiệm vụ chuyên trách công nghệ thông tin; hình thành đội ngũ cán bộ chuyên trách an toàn thông tin từ cấp tỉnh đến cấp xã.

- Tổ chức đào tạo tập huấn nâng cao nhận thức, trình độ chuyên môn về an toàn thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan nhà nước, cơ quan Đảng trên

địa bàn tỉnh. Tham gia các lớp tập huấn chuyên ngành về an toàn thông tin do các bộ, ngành Trung ương tổ chức.

- Đầu tư củng cố các hệ thống, trang thiết bị, phần mềm đảm bảo công tác an toàn thông tin trên địa bàn tỉnh.

4. Tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức đảm bảo an toàn thông tin trong việc sử dụng trang thiết bị, điện thoại, máy tính

- Tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật, các văn bản của Chính phủ, của tỉnh về an toàn thông tin cho đối tượng là cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân biết và thực hiện.

- Thực hiện tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng: báo, đài, cổng thông tin điện tử tỉnh và các cổng thông tin điện tử thành phần,... các nội dung, hướng dẫn kỹ năng sử dụng trang thiết bị, điện thoại, máy tính giúp phòng tránh các rủi ro về an toàn thông tin trên môi trường mạng.

5. Đảm bảo hạ tầng an toàn thông tin hệ thống trung tâm tích hợp dữ liệu

- Triển khai thực hiện giám sát an toàn hệ thống thông tin theo Thông tư 31/2017/TT-BTTTT ngày 15 tháng 11 năm 2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông về giám sát an toàn hệ thống thông tin.

- Thường xuyên kiểm tra, rà soát các lỗ hổng bảo mật, an toàn thông tin trên Cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh; phối hợp triển khai trong các cơ quan Đảng; xây dựng các giải pháp và tổ chức khắc phục lỗ hổng, điểm yếu có rủi ro gây mất an toàn thông tin.

- Đảm bảo hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh, các hệ thống mạng LAN, máy chủ của các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện đều kết nối mạng chuyên dùng. Bên cạnh đó, được trang bị giải pháp an toàn, bảo mật nhằm bảo đảm an toàn thông tin trên môi trường mạng.

- Đầu tư nâng cấp trang thiết bị trung tâm tích hợp dữ liệu, sao lưu dữ liệu dự phòng cho các hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin như: hệ thống email công chức, các cổng thông tin điện tử, một cửa điện tử, hệ thống họp trực tuyến ... đảm bảo an toàn dữ liệu ở mức cao nhất.

IV. Tổ chức thực hiện

1. Sở Thông tin và truyền thông (Cơ quan thường trực Đội ứng cứu An toàn thông tin máy tính tỉnh)

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch; hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai kế hoạch này; định kỳ 6 tháng tổng hợp, báo cáo công tác đảm bảo an toàn thông tin về Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính xây dựng dự toán kinh phí cụ thể cho các nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin bảo đảm an toàn thông tin triển khai trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện giám sát và cảnh báo cho các thành viên mạng lưới tại địa phương, đơn vị các nguy cơ mất an toàn thông tin; hướng dẫn và hỗ trợ các địa phương, đơn vị trong xử lý các sự cố mất an toàn thông tin.

- Chủ trì phối hợp các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch kiểm tra công tác đảm bảo an toàn thông tin trên địa bàn tỉnh, báo cáo kết quả về Bộ Thông tin và Truyền thông, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh theo quy định.

3. Sở Nội vụ

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu UBND tỉnh thực hiện Đề án nâng cao năng lực đảm bảo an toàn thông tin của tỉnh giai đoạn 2019-2025.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông nghiên cứu đưa nội dung về an toàn thông tin vào một tiêu chí thành phần, tại tiêu chí “Hiện đại hóa nền hành chính” trong Bộ chỉ số đánh giá cải cách hành chính tại các sở, ban ngành; UBND cấp huyện và UBND cấp xã.

4. Công an tỉnh

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật và xử lý tội phạm trong lĩnh vực CNTT.

- Hàng năm chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức kiểm tra, đánh giá thực trạng an toàn, an ninh thông tin mạng trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh; phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn mọi âm mưu, thủ đoạn hoạt động sử dụng không gian mạng của các thế lực thù địch, tội phạm mạng nhằm xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội và gây mất an toàn thông tin mạng.

5. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu cấp thẩm quyền bố trí kế hoạch vốn năm 2019 và 2020, thực hiện các dự án liên quan công tác đảm bảo an toàn thông tin đã được bố trí danh mục và vốn thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 được cấp thẩm quyền phê duyệt.

6. Sở Tài chính

Căn cứ khả năng cân đối ngân sách, Sở Tài chính có trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện kế hoạch theo quy định.

7. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh

- Lồng ghép các nội dung về an toàn thông tin của kế hoạch này vào kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin hằng năm của các đơn vị.

- Chủ động thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin đang triển khai, ứng dụng tại đơn vị mình. Bố trí máy tính không kết nối internet dành riêng cho việc soạn thảo văn bản mật, có quyết định phân công cán bộ trực tiếp quản lý.

- Bố trí nhận sự có kiến thức chuyên môn về Công nghệ thông tin, phối hợp kịp thời với Sở Thông tin và Truyền thông, Đội ứng cứu sự cố máy tính tỉnh trong việc giám sát, phòng ngừa và xử lý các sự cố về an toàn thông tin.

- Tăng cường công tác tuyên truyền cho cán bộ công chức trong đơn vị nâng cao nhận thức và các kiến thức phổ cập, kỹ năng về an toàn thông tin.

- Các đơn vị có trách nhiệm cử cán bộ chuyên trách hoặc cán bộ phụ trách công nghệ thông tin tham gia đầy đủ các khóa tập huấn, diễn tập của tỉnh đạt hiệu quả đảm bảo an toàn thông tin tại đơn vị.

8. UBND các huyện, thành phố, thị xã

- Ban hành kế hoạch đảm bảo an toàn thông tin hàng năm, xây dựng quy chế về đảm bảo an toàn thông tin tại địa phương.

- Tăng cường công tác tuyên truyền về an toàn thông tin cho cán bộ công chức các phòng ban chuyên môn trên địa bàn và cán bộ cấp xã, người dân và doanh nghiệp.

- Báo cáo kịp thời về Đội ứng cứu an toàn toàn thông tin máy tính khi phát hiện tình trạng mất an toàn thông tin.

- Ưu tiên bố trí kinh phí, nhân lực cho đẩy mạnh ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn hiện nay; tạo điều kiện cho cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin tham dự các lớp đào tạo về an toàn thông tin.

9. Các Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông, internet

- Có trách nhiệm phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị liên quan trong công tác bảo đảm an toàn thông tin mạng đối với hạ tầng viễn thông, internet; phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra, phát hiện các vi phạm an toàn thông tin mạng.

- Viễn thông An Giang có trách nhiệm đảm bảo vận hành, kết nối thông suốt, an toàn 24/7 đường truyền số liệu chuyên dùng của cơ quan Đảng và Nhà nước trong tỉnh và liên thông chính phủ.

Trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch, mọi khó khăn, vướng mắc phát sinh, đề nghị các đơn vị liên hệ Sở Thông tin và Truyền thông để phối hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- TT: TU, HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- BCĐ Chính quyền điện tử tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Các phòng: KGVX, TH, NC;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Bình